

Bản án số: 25/2023/HS-ST

Ngày: 17-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quang;

Ông Hoàng Văn Phan.

Thư ký phiên toà: Ông Giang Tiến Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Kiên Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **La Văn M**, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 27/8/2001 tại huyện T, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: Bản M, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông La Văn K, sinh năm 1968 và con bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1975. Gia đình bị cáo có 03 anh em bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ, con: Bị cáo chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giam từ ngày 21/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (Có mặt).

- *Bị hại:* Lò Văn N, sinh năm 1997; nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Quý V, sinh năm 1994; nơi cư trú: Bản H, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

- *Những người làm chứng:*

1. Lò Văn H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

2. Lù Văn C, sinh năm 1995; nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 14/3/2022, La Văn M, đi bộ từ nhà sang nhà anh Lò Văn H, sinh năm 1990, trú tại bản P, xã M, huyện T chơi. Cũng trong khoảng thời gian đó thì có anh Lò Văn N, sinh năm 1997 (bạn anh H, cư trú cùng bản anh H) sang nhà anh H chơi và cùng anh H xuống ao bắt cá, sau đó anh N lên bờ trước cầm theo áo và 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung Galaxy A30, màu xanh, đã qua sử dụng cất để trên 01 ghế nhựa màu xanh ở sân rồi ra giếng nước để rửa chân tay. Khoảng 18 giờ 30 cùng ngày, M đến nhà anh H thì thấy anh H đang ở dưới ao còn anh N đang ở sân giếng rửa chân tay. Lúc này, La Văn M thấy tại sân nhà anh H có 01 chiếc ghế nhựa màu xanh, trên ghế có để 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung Galaxy A30, màu xanh không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. M quan sát xung quanh thấy không có người trông coi nên tiến đến vị trí để chiếc điện thoại lén lút dùng tay phải cầm chiếc điện thoại cất vào trong túi quần bên phải đang mặc. Sau đó, M đi bộ đến nhà anh Lù Văn C, sinh năm 1995, trú tại bản N, xã M, huyện T dùng 100.000 đồng (*tiền của M*) thuê anh C dùng xe mô tô chở M đi bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp nhưng không nói cho C biết đó là tài sản do phạm tội mà có, C đồng ý và dùng xe mô tô chở M đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại “Anh V Mobile” do anh Nguyễn Quý V, sinh năm 1994, trú tại bản H, xã B, huyện T làm chủ. Sau khi xem điện thoại và thỏa thuận M đã bán chiếc điện thoại vừa trộm cắp được cho anh V với giá 520.000 đồng nhưng không nói cho anh V biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Sau đó M mang toàn bộ số tiền có được do bán điện thoại trộm cắp đi tiêu sài cá nhân hết. Ngày 14/5/2022, La Văn M khi bị khởi tố, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, sau đó La Văn M bỏ trốn khỏi địa phương và bị truy nã, đến ngày 21/10/2022, bị cáo La Văn M bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐGTS ngày 21/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Uyên kết luận: 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung Galaxy A30, màu xanh có trị giá là 2.280.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT-VKS-TU, ngày 05/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên truy tố bị cáo La Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về bản Kết luận điều tra và bản Cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo La Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị

cáo La Văn M từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo La Văn M phải hoàn trả số tiền 520.000 đồng là số tiền anh Nguyễn Quý V bỏ ra mua điện thoại do M trộm cắp mà có.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, khoảng 18 giờ, 30 phút ngày 14/3/2022, tại nhà anh Lò Văn H thuộc bản P, xã M, huyện T, La Văn M đã có hành vi trộm cắp chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung Galaxy A30, màu xanh có trị giá là 2.280.000 đồng của anh Lò Văn N. Sau khi trộm cắp được điện thoại di động, M mang bán cho anh Nguyễn Quý V lấy số tiền 520.000 đồng và đã tiêu sài cá nhân hết.

Bị cáo La Văn M là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo ý thức được điều đó nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện chỉ vì những ham muốn vật chất của bản thân, vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo La Văn M đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên được bố, mẹ nuôi dưỡng và học hết lớp 9/12 rồi bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình, bị cáo chưa có vợ, con. Ngày 14/3/2022 bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đến ngày 14/5/2022 bị cáo bị khởi tố. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương và bị bắt theo quyết định truy nã.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng khó khăn, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án phù hợp, tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo khó khăn về kinh tế, không có tài sản riêng không có nghề nghiệp ổn định. Do đó Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung Galaxy A30, màu xanh đã được thu hồi. Ngày 18/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành trao trả chiếc điện thoại trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lò Văn N là phù hợp với quy định.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lò Văn N không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Quý V yêu cầu bị cáo La Văn M phải hoàn trả lại số tiền mua điện thoại 520.000 đồng là hoàn toàn có căn cứ. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Nguyễn Quý V.

[7] Những vấn đề có liên quan: Đối với Nguyễn Quý V là người đã mua tài sản do La Văn M trộm cắp mà có và Lò Văn C là người dùng xe mô tô chở La Văn M mang tài sản do La Văn M trộm cắp mà có đi bán. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Quý V và Lò Văn C đều không biết tài sản do La Văn M trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý là hoàn toàn có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 579, 580 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo La Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo La Văn M 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/10/2022.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo La Văn M phải hoàn trả lại số tiền 520.000 cho anh Nguyễn Quý V, sinh năm 1994; nơi cư trú: Bản H, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết lên tòa án cấp trên.

Kể từ ngày người có quyền được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Thanh